TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH TRỊ** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/QĐ-TA	*Thạnh Trị, ngày 02 tháng 7 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH SÓC TRĂNG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Trần Thị Kim Nhẫn.

2. Thư ký phiên họp: Bà Lâm Huệ Chi.

Ngày 02 tháng 7 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Sóc Trăng tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 11/QĐ-TA ngày 17-6-2021 và Thông báo hoãn phiên họp số 70/TB-TA ngày 28-6-2021 đối với:

Họ và tên: Trịnh Trung N; giới tính: Nam.

Sinh ngày: 06 tháng 07 năm 2002.

CMND số: 366325XXX. Ngày cấp 22-4-2019. Nơi cấp: Công an tỉnh Sóc Trăng.

Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: 6/12.

Nguyên quán: Huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

Hộ khẩu thường trú: Ấp T, thị trấn P, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

Chỗ ở: Ấp T, thị trấn P, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

Nghề nghiệp: Làm thuê.

Tiền án: Không; tiền sự: 01 tiền sự với hành vi hủy hoại tài sản.

Con ông: Trịnh Quốc H (s) và bà: Lê Thị Bích N2 (s)

Người bị đề nghị ông Trịnh Trung N vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện T, tỉnh Sóc Trăng: Ông Nguyễn Văn G - Phó Trưởng phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện T.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Sóc Trăng: Bà Nguyễn Nguyệt H - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ông Trịnh Trung N, sinh năm 2002, ngụ ấp T, thị trấn P, huyện T, tỉnh Sóc Trăng đã bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện T ra Quyết định số 149/QĐ-UBND ngày 26-11-2020 áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn thời hạn 03 tháng. Đến ngày 28-02-2021, ông N được Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn P cấp Giấy chứng nhận số 07/GCN-UBND đã chấp hành xong quyết định giáo dục tại xã, phường, thị trấn từ ngày 26-02-2021. Tuy nhiên, ngày 13-5-2021, Công an thị trấn P, huyện T mời làm việc và tiến hành lấy mẫu nước tiểu của ông N test nhanh cho kết quả dương tính với chất ma túy nên đã lập biên bản vi phạm hành chính. Tại phiếu xét nghiệm nước tiểu và phiếu trả lời kết quả về việc xác định người nghiện ma túy của Trạm y tế thị trấn P cùng ngày 13-5-2021 cho kết quả ông N nghiện ma túy đá MET (Methamphetamine). Ông N thừa nhận có sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 13-5-2021. Công an thị trấn P tiến hành lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông N. Ngày 17-5-2021, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn P ban hành Quyết định số 71/QĐ-UBND về việc giao cho gia đình quản lý người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian làm thủ tục đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Cùng ngày17-5-2021, Công an thị trấn P ban hành Thông báo số 36/TB-TA về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, ông N nhận được thông báo, không có ý kiến và không thực hiện việc đọc hồ sơ.

Ngày 27-5-2021, Trưởng phòng Tư pháp huyện T ban hành Thông báo số 364/TB-PTP về kết quả kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, qua đó kết luận hồ sơ đề nghị đối với Trịnh Trung N đảm bảo tính pháp lý.

Ngày 27-5-2021, Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T lập bản đề nghị số 184/LĐTBXH-HC về việc đề nghị Tòa án nhân dân huyện T xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Sóc Trăng, địa chỉ Số 80 đường Hồ Nước Ngọt, Khóm 2, Phường 5, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng đối với ông Trịnh Trung N thời hạn 18 tháng.

Tại phiên họp, đại diện cơ quan đề nghị Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T ý kiến giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa ông Trịnh Trung N vào Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Sóc Trăng thời hạn 18 tháng.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Trịnh Trung N đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông N thời hạn 18 tháng.

Tại phiên họp, ông Trịnh Trung N vắng mặt không có lý do.

XÉT THẤY:

[1] Hồ sơ Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Trịnh Trung N là hợp pháp theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6, khoản 1 Điều 96, Điều 103, Điều 104, Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính và hướng dẫn tại Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30-12-2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (sau đây gọi là Nghị định số 221/2013/NĐ-CP) và Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09-9-2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 221/2013/NĐ-CP quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (sau đây gọi là Nghị định số 136/2016/NĐ-CP).

[2] Ông Trịnh Trung N đã trên 18 tuổi, có nơi cư trú ổn định tại ấp T, thị trấn P, huyện T, tỉnh Sóc Trăng và đã bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn P ra Quyết định số 149/QĐ-UBND ngày 26-11-2020 áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn với thời hạn 03 tháng. Đến ngày 26-02-2021, ông N đã chấp hành xong quyết định giáo dục tại xã, phường, thị trấn. Tuy nhiên, ngày 13-5-2021 ông N tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tại phiếu xét nghiệm nước tiểu và phiếu trả lời kết quả về việc xác định người nghiện ma túy của Trạm y tế thị trấn P ngày 13-5-2021 cho kết quả ông N nghiện chất ma túy đá MET (Methamphetamine). Xét hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là tệ nạn xã hội, gây nguy hiểm và ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương, bị pháp luật nghiêm cấm. Ông N nhận thức rõ hành vi của mình là trái pháp luật và việc sử dụng ma túy có tác hại lớn đến sức khỏe nhưng ông vẫn cố tình sử dụng. Do đó, trường hợp của ông N cần thiết phải áp dụng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Điều 95, khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính và hướng dẫn tại điểm 1 khoản 1 Điều 1 Nghị định số 136/2016/NĐ-CP để chữa bệnh, lao động, học văn hóa, học nghề dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc.

[3] Về nhân thân, thấy rằng ông N không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính; sau khi Công an thị trấn P test nhanh mẫu nước tiểu của ông N cho kết quả dương tính với chất ma túy thì ông N đã tự nguyện khai báo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 13-5-2021, đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính; ông N không có tiền án nhưng có 01 tiền sự về hành vi hủy hoại tài sản và đã chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn do nghiện ma túy mà vẫn còn nghiện.

[4] Qua những đánh giá, phân tích như trên, xét đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T về việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Trịnh Trung N tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Sóc Trăng, địa chỉ Số 80 đường Hồ Nước Ngọt, Khóm 2, Phường 5, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng thời hạn 18 (mười tám) tháng là có cơ sở chấp nhận theo quy định tại khoản 2 Điều 95 Luật xử lý vi phạm hành chính.

[5] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tại phiên họp là có cơ sở chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Trịnh Trung N tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Sóc Trăng, địa chỉ Số 80 đường Hồ Nước Ngọt, Khóm 2, Phường 5, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị đề nghị có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định; cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T phối hợp với Công an nhân dân huyện T, tỉnh Sóc Trăng đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:
- Người bị áp dụng;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Sóc Trăng;
- Trưởng Công an huyện T;
- Trưởng Phòng LĐTB&XH huyện T;
- UBND TT.P;
- VKSND huyện T;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Kim Nhẫn